CHƯƠNG 5 MỘT SỐ HỢP ĐỒNG PHỔ BIẾN TRONG ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

Tài liệu học tập:

- 1. GS. TS. Nguyễn Thị Mơ (Chủ biên), *Giáo trình Pháp luật trong hoạt động kinh tế đối ngoại*, NXB Thông tin và truyền thông, 2009
- 2. Luật Đầu tư Việt Nam năm 2005
- 3. Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư

Tài liệu tham khảo

- 1. Bộ Tư pháp, Cẩm nang pháp luật kinh doanh dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa- tập 2: Pháp luật về hợp đồng và các cơ chế giải quyết tranh chấp trong kinh doanh
- 2. ẩ guyễn Thị Dung, Pháp luật về hợp đồng trong thương mại và đầu tư- những vấn đề pháp lý cơ bản, ẩ XB. Chính trị quốc gia, 2009
- 3. Hiệp định về các biện pháp đầu tư có liên quan đến thương mại TRIMs

Kết cấu chương:

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế
- 1. Khái quát về đầu tư
- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế
- 3. Các hình thức đầu tư quốc tế
- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 1. Hợp đồng liên doanh
- 2. Hợp đồng hợp tác kinh doanh
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế
- 1. Khái quát về đầu tư
- a. Khái niệm
- -Trong khoa học kinh tế: Đầu tư là hoạt động sử dụng các nguồn lực ở hiện tại nhằm đem lại cho nhà đầu tư và/hoặc xã hội kết quả trong tương lai lớn hơn các nguồn lực đã sử dụng để đạt được kết quả đó
- -Dưới góc độ pháp lý: Đầu tư là việc nhà đầu tư bỏ vốn, tài sản theo các hình thức và cách thức do pháp luật quy định để tiến hành các hoạt động nhằm mục đích lợi nhuận hoặc lợi ích kinh tế xã hội khác

Xem Điều 3 khoản 1 Luật Đầu tư 2005

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 1. Khái quát về đầu tư (t.)
- b. Đặc điểm
- Đầu tư là hoạt động mang tính dài hạn, phức tạp
- Hoạt động đầu tư thường gắn với việc thành lập tổ chức KT, hay thực hiện một dự án dài hạn

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 1. Khái quát về đầu tư (t.)
- c. Phân loại
- Căn cứ vào mục đích đầu tư: đầu tư phi lợi nhuận (đầu tư không mang tính chất thương mại) và đầu tư kinh doanh (đầu tư mang tính chất thương mại)
- Căn cứ vào nguồn vốn đầu tư: đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài
- Căn cứ vào tính chất quản lý của nhà đầu tư với vốn đầu tư: đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế
- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế
- a. Khái niệm
- Đầu tư quốc tế là hoạt động đầu tư có yếu tố nước ngoài
- → Đứng từ giác độ từ một quốc gia nhất định thì hoạt động đầu tư quốc tế bao gồm:
 - Hoạt động đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài tại nước sở tại; và
 - Hoạt động đầu tư của nhà đầu tư trong nước ra nước ngoài.

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế
- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế
- b. Đặc điểm
- a hà đầu tư có trụ sở tại một quốc gia khác với quốc gia nơi tiến hành đầu tư
- Có sự di chuyển về vốn, tài sản và các nguồn lực khác từ quốc gia này sang quốc gia khác
- Vấn đề luật áp dụng
- Vấn đề giải quyết tranh chấp

- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)
- b. Đặc điểm (t.)
- å hà đầu tư
- + Cá nhân Việt ẩ am và nước ngoài
- + Pháp nhân Việt ẩ am và nước ngoài
 - (1) Phân biệt: ấ gười nước ngoài, người Vấ định cư ở nước ngoài, người gốc Vấ định cư ở nước ngoài
 - (2) Phân biệt: Doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài?
- + Các cơ quan ẩ hà nước có thẩm quyền → chủ thể đặc biệt

2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)

b. Đặc điểm (t.)

Sự di chuyển về vốn, tài sản và các nguồn lực khác



- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)
- b. Đặc điểm (t.)
- Luật áp dụng
 - + Luật của quốc gia đầu tư
 - + Luật của nước nhận đầu tư
 - + Các Hiệp định đầu tư đa phương và song phương
 - . Các Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư với Australia, Thái Lan, Pháp, Trung Quốc, ẩ hật
 - . Hiệp định TM song phương (BTA)
 - + Các điều ước đa phương
 - . Hiệp định khung về khu vực đầu tư ASEA 1998
 - . Hiệp định TRIMs

- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)
- b. Đặc điểm (t.)
- Luật áp dụng

→ Lưu ý: Hạn chế quyền tự do lựa chọn luật áp dụng đối với hoạt động đầu tư có yếu tố nước ngoài: chỉ được thỏa thuận áp dụng pháp luật nước ngoài, tập quán đầu tư quốc tế trong trường hợp pháp luật Việt ẩ am chưa có quy định

- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)
- b. Đặc điểm (t.)
- Giải quyết tranh chấp

Các bên tranh chấp	Cơ quan giải quyết tranh chấp
ẩ hà đầu tư Vẩ - ẩ hà đầu tư Vẩ	 - Tòa án Vẩ - Trọng tài Vẩ
_	Tòa án nước ngoàiTrọng tài quốc tế
tư nước ngoài	- Trọng tài do các bên thỏa thuận

- 2. Khái quát về đầu tư quốc tế (t.)
- b. Đặc điểm (t.)
- Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư với cơ quan ấ hà nước
 - + Luật đtư 2005: tòa án Vấ hoặc trọng tài Vấ
 - + Trong khuôn khổ các Hiệp định song phương và đa phương về khuyến khích và bảo hộ đầu tư: (1) Tòa án Vẩ và nước ngoài; (2) Trọng tài Uẩ CITRAL (trọng tài ad-hoc); (3) ICSID -Trung tâm quốc tế giải quyết các tranh chấp về đầu tư; (4) Bất kỳ cơ chế giải quyết tranh chấp nào đã thỏa thuận trước với nhà đầu tư

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 3. Các hình thức đầu tư quốc tế

Các hình thức đầu tư trực tiếp

- Thành lập tổ chức KT (JV/100% vốn)
- Đtư theo HĐ (BCC, BOT, BTO, BT)
- Đtư phát triển KD
- Góp vốn, mua cổ phần, sáp nhập, mua lại

Các hình thức đầu tư gián tiếp

- Mua cổ phiếu, trái phiếu
- Đtư thông qua quỹ đtư chứng khoán
- Đtư thông qua các định chế tài chính trung gian khác

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 3. Các hình thức đầu tư quốc tế
- Đầu tư trực tiếp hay gián tiếp?
 - + Đầu tư trực tiếp: nhà đầu tư tham gia quản lý hoạt động đầu tư
 - + Đầu tư gián tiếp: nhà đầu tư không trực tiếp tham gia quản lý hoạt động đầu tư

(Khoản 2, 3- Điều 3- Luật Đtư 2005)

? Mua cổ phiếu: lúc nào thì là đtư trực tiếp, lúc nào là đtư gián tiếp

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 3. Các hình thức đầu tư quốc tế
- a. Các hình thức đầu tư trực tiếp

Điều 21 Luật Đầu tư 2005

- Đầu tư thành lập tổ chức kinh tế
 - + Thành lập doanh nghiệp liên doanh
 - + Thành lập doanh nghiệp 100% vốn của nhà đầu tư ẩ ẩ
- Đầu tư theo hợp đồng
 - + Hợp đồng BCC
 - + Hợp đồng BOT, BTO, BT
- Đầu tư phát triển kinh doanh
- Góp vốn, mua cổ phần, sáp nhập, mua lại doanh nghiệp

- I. Tổng quan về đầu tư quốc tế (t.)
- 3. Các hình thức đầu tư quốc tế (t.)
- b. Các hình thức đầu tư gián tiếp

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 1. Hợp đồng liên doanh
- Hình thức: phải bằng văn bản
- å ội dung: Đ54 ẩ ghị định 108/2006/ẩ Đ-CP
 - + 10 điều khoản chủ yếu
 - + Các điều khoản tùy nghi: hardship, force majeure, quyền sở hữu trí tuệ

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 2. Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)
- a. Khái niệm
- BCC là một hình thức đầu tư trực tiếp
- BCC được ký giữa các nhà đầu tư nhằm hợp tác kinh doanh, phân chia lợi nhuận, phân chia sản phẩm (phân chia rủi ro) mà không thành lập pháp nhân mới

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 2. Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)
- b. Đặc điểm
- BCC là một hình thức đầu tư trực tiếp
- BCC được ký giữa các nhà đầu tư nhằm hợp tác kinh doanh, phân chia lợi nhuận, phân chia sản phẩm (phân chia rủi ro) mà không thành lập pháp nhân mới

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT
- a. Khái niệm
- Khoản 17, 18, 19 điều 3 Luật Đầu tư 2005
- ẩ Đ 108/2009/ẩ Đ-CP ngày 27/11/2009 về đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT, BTO, BT

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT
- a. Khái niệm

ВОТ	ВТО	BT
Chuyển giao không bồi hoàn	Chuyển giao ←→ quyền kinh doanh	Chuyển giao ← → thanh toán/quyền thực hiện một dự án khác

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT
- b. Đặc điểm
- Chủ thế:
 - + ẩ hà đầu tư (trong nước và nước ngoài)
 - + ẩ hà nước Vẩ (CP, Bộ, UBẩ D tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
- å guồn vốn:
 - + Vốn nước ngoài
 - + Vốn trong nước (vốn của ẩ hà nước Vẩ và của tổ chức, cá nhân Vẩ)

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT
- b. Đặc điểm
- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức việc xây dựng, kinh doanh và chuyển giao.
- ẩ hằm khuyến khích xây dựng cơ sở hạ tầng đòi hỏi vốn lớn, thời gian thu hồi vốn lâu (thường có ưu đãi đặc biệt về thuế, về sử dụng đất)

- II. Một số loại hợp đồng cụ thể trong đầu tư quốc tế
- 3. Các hợp đồng BOT, BTO, BT
- b. Đặc điểm
- Chủ thế:
 - + ẩ hà đầu tư (trong nước và nước ngoài)
 - + ẩ hà nước Vẩ (CP, Bộ, UBẩ D tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
- å guồn vốn:
 - + Vốn nước ngoài
 - + Vốn trong nước (vốn của ẩ hà nước Vẩ và của tổ chức, cá nhân Vẩ)